**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 32**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾNG VIỆT** | **LỚP 1** |
| **Tập đọc** | **CUỘC THI KHÔNG THÀNH** | **Tiết 373, 374** |
| **Thời gian thực hiện: Th ngày 21 tháng 4 năm 2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng, biết nghỉ hơi hợp lí sau các dấu câu.

- Hiểu các từ ngữ trong bài.

- Trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài đọc.

- Hiểu nội dung câu chuyện: Mỗi loài, mỗi người xung quanh ta đều có đặc điểm, thói quen riêng. Cần tôn trọng đặc điểm, thói quen của mỗi loài, mỗi người, không nên đòi người khác phải giống mình, làm như mình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Mỗi HS 1 mảnh giấy trắng (cỡ 5 x 10 cm) để tham gia trò chơi khởi động.

- Thẻ đủ cho mỗi HS làm BT 2 (Chọn ý trả lời đúng: a hay b?).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **TIẾT 1****1. Hoạt động mở đầu: (5’)**Tổ chức trò chơi:***Thi viết tên con vật sống dưới nước*** a) Cách chơi- GV phát cho mỗi HS 1 tờ phiếu (kích thước 5 x 10 cm), HS tự ghi họ tên trên phiếu (mặt trước).- GV nêu YC: khi có lệnh “bắt đầu mỗi em ghi thật nhanh trong 1 phút) tên 3 con vật sống dưới nước (*VD: tôm, thờn bơn, cá mập*) vào mặt sau phiếu. - Hết thời gian 1 phút, GV thu các phiếu đã ghi đủ tên 3 con vật để nhận xét.b) GV cùng động viên những HS chưa về đích cần cố gắng trong các cuộc thi sau.**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (30’)*****\* Hoạt động 1: Luyện đọc***a) GV đọc mẫu: Giọng kể rõ ràng, chậm rãi. Đọc rõ ngữ điệu lời từng nhân vật: “Hai cậu phải quay đuôi về đích như mình!” (Tôm); “Không, hai cậu phải quay đầu về đích như tớ!” (Cá); “Hai cậu phải quay ngang như tớ!” (Cua).b) Luyện đọc từ ngữ: *không thành, trọng tài, xuất phát, chuyện rắc rối, quay đuôi, ngúng nguẩy, quay đầu, quay ngang, giật lùi, phóng thẳng, bò ngang, khuyên bảo*,... Giải nghĩa: *ngúng nguẩy* (tỏ thái độ không bằng lòng hay hờn dỗi).c) Luyện đọc câu - GV cùng HS đếm số câu trong bài.- HS đọc tiếp nối từng câu (hoặc liền 2 câu ngắn) (cá nhân, từng cặp). GV nhắc HS nghỉ hơi ở câu sau để không bị hụt hơi: *Chúng cãi nhau vì / tôm chỉ quen bơi giật lùi, /cá chỉ biết phóng thẳng, cua chỉ bò ngang*. (Từ bài này, bước “Luyện đọc câu” có thể bỏ qua hoạt động “đọc vỡ”. Tuỳ khả năng đọc của HS lớp mình, GV có thể bỏ hoạt động “đọc vỡ” sớm hơn hoặc muộn hơn).**TIẾT 2**d) Thi đọc tiếp nối 3 đoạn (2 câu /1 câu / 4 câu); thi đọc cả bài. **(10’)*****\* Hoạt động 2: Tìm hiểu bài đọc (15’)***- 3 HS tiếp nối nhau đọc trước lớp 3 BT. - Từng cặp HS trao đổi, làm bài. - GV hỏi - HS trả lời: + GV: Tôm, cá và cua định làm gì? / + GV: Vì sao cuộc thi của ba bạn không thành? / HS (chọn ý b): Vì bạn nào cũng đòi bạn khác “chạy” theo cách của mình. (Nếu HS chọn ý a, GV giải thích: Ý là không đúng vì theo nội dung bài thì các con vật chưa chạy mà chỉ đòi bạn chạy theo cách của mình). + GV nêu YC của BT nối ghép (Qua bài đọc, em hiểu cách “chạy” của mỗi bạn thế nào?), chỉ từng vế câu.- GV: Cuộc thi của tôm, cá và của không thành bởi vì ai cũng đòi “chạy” theo cách của mình. Cuộc thi muốn thành thì ba bạn phải chấp nhận điều gì?  - GV: Cuộc thi muốn thành thì ba bạn phải chấp nhận kiểu “chạy” của mỗi người: Cho tôm quay đuôi về đích, “chạy” giật lùi. Cho cua bò ngang để về đích. Cho cá phóng thẳng tới đích. Ai về đích trước thì thắng cuộc.- GV: Câu chuyện giúp các em hiểu điều gì? - GV: Mỗi bạn có đặc điểm, thói quen, lối sống riêng. Cần tôn trọng đặc điểm riêng của bạn, không nên đòi hỏi bạn phải làm, phải nghĩ giống mình,...***\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại*** (theo vai) **(8’)**- GV hướng dẫn 3 HS đọc lời đối thoại của 3 nhân vật trong câu chuyện:+ Tôm: Hai cậu phải quay đuôi về đích như mình! + Cá: Không, hai cậu phải quay đầu về đích như tớ!+ Cua: Hai cậu phải quay ngang như tớ! - Mời 2 tốp (mỗi tốp 4 HS) thi đọc theo vai người dẫn chuyện, tôm, cá, cua. **3. Củng cố, nối tiếp: (2’)**- GV nhận xét tiết học.- Dặn HS về nhà kể với người thân điều em đã hiểu được qua câu chuyện. Tìm hiểu trước về loài cá hẹo để chuẩn bị cho bài đọc Anh hùng biển cả. |  Cả lớp biểu dương những HS về đích trong cuộc thi (tìm và “ghi đúng tên 3 con vật dưới nước); nhắc những HS phạm luật chơi (ghi nhâm tên con vật không sống dưới nước)- HS lắng nghe- HS lắng nghe- HS đọc tiếp nối từng câu-Thi đọc tiếp nối 3 đoạn (2 câu /1 câu / 4 câu); thi đọc cả bài.- 3 HS tiếp nối nhau đọc trước lớp 3 BT. - Từng cặp HS trao đổi, làm bài.- HS trả lời- HS trả lời- HS phát biểu: a) Tôm – (2) bơi giật lùi. b) Cá – (3) phóng thẳng. c) Cua – (1) bò ngang.- HS trả lời- HS thực hiện- HS thực hiện- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*